

Bản án số: 27/2024/DS-ST

Ngày: 22/01/2024

V/v Tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **NGUYỄN TRUNG TÍNH**.

- Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **PHẠM TRUNG THÀNH**.

2. Bà **NGUYỄN MAI LÝ**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **HỨA QUỐC THÁI** – Thư ký tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Không tham gia phiên tòa.

Ngày 22 tháng 01 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 470/2023/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 336/2023/QĐXXST-DS, ngày 19 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2024/QĐST-DS ngày 04/01/2024, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:**

Chị **NGUYỄN THỊ KIM Y**, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp HQ, xã HMBB, huyện CB, tỉnh TG.

*** Bị đơn:**

Anh **TIẾT L**, sinh năm 1989

Địa chỉ: ấp MHC, xã MĐĐ, huyện CB, tỉnh TG.

(Chị Y có mặt tại phiên tòa, anh L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện, tờ tự khai và các ý kiến trình bày tại Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, phía nguyên đơn chị Nguyễn Thị Kim Y trình bày:*

Do chỗ quen biết nên chị có cho phía bị đơn vay số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 05 tháng, lãi suất hai bên thỏa thuận là 3%/ tháng. Phía bị đơn có xác lập biên nhận nợ và ký tên vào ngày 05/10/2020. Phía bị đơn có trả lãi được vài tháng và trả vốn được số tiền 60.000.000 đồng thì ngưng luôn cho đến nay. Phía nguyên đơn nhiều lần yêu cầu trả số nợ còn lại nhưng phía bị đơn hèn lặn hèn lượt không trả. Ngày 14/8/2023 phía chị Yên có yêu cầu UBND xã MĐĐ giải quyết, thì tại buổi hòa giải xã ngày 14/8/2023 phía bị đơn có ý kiến thống nhất trả số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng, phía bị đơn hứa 20 ngày sau khi hòa giải sẽ trả trước 20.000.000 đồng, còn số tiền

40.000.000 đồng còn lại thì mỗi tháng xin trả 3.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, phía chị Yến không đồng ý.

Nay phía nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Tiết L phải trả cho nguyên đơn số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo mức 1,5%/tháng trên phần nợ gốc 60.000.000 đồng từ ngày 05/8/2021 đến ngày xét xử.

** Bị đơn anh Tiết L đã được tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến đối với vụ kiện.*

Tại phiên tòa phía nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn trả phần tiền nợ là 60.000.000 đồng, phía nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo mức 1,5%/tháng trên phần nợ gốc 60.000.000 đồng từ ngày 05/8/2021 đến ngày xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng :

- Phía bị đơn anh Tiết L đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do, căn cứ điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, hội đồng xét xử xét xử vắng mặt anh là phù hợp theo quy định của pháp luật.

- Tranh chấp giữa chị Nguyễn Thị Kim Y và anh Tiết L là tranh chấp “hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại các điều 463, 466, 470 của Bộ luật dân sự.

[2] Về nội dung vụ kiện :

Phía nguyên đơn xác định có cho phía bị đơn vay số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 05 tháng, lãi suất hai bên thỏa thuận là 3%/ tháng. Phía bị đơn có xác lập biên nhận nợ và ký tên vào ngày 05/10/2020. Phía bị đơn có trả lãi được vài tháng và trả vốn được số tiền 60.000.000 đồng thì ngưng luôn cho đến nay. Phía nguyên đơn nhiều lần yêu cầu bị đơn trả số nợ còn lại nhưng phía bị đơn hẹn lần hẹn lượt không trả. Tại buổi hòa giải tại UBND xã MĐĐ ngày 14/8/2023 phía bị đơn có ý kiến thống nhất trả số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng, phía bị đơn hứa 20 ngày sau khi hòa giải sẽ trả trước 20.000.000 đồng, còn số tiền 40.000.000 đồng còn lại thì mỗi tháng xin trả 3.000.000 đồng cho đến khi xong nợ, phía nguyên đơn không đồng ý. Nay phía nguyên đơn yêu cầu phía bị đơn trả phần tiền nợ là 60.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, phía nguyên đơn xin rút lại yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo mức 1,5%/tháng trên phần nợ gốc 60.000.000 đồng từ ngày 05/8/2021 đến ngày xét xử.

Còn phía bị đơn đã được Tòa án triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện.

Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận bởi lẽ nguyên đơn có cung cấp cho Tòa án 01 biên nhận đề ngày 05/10/2020 trong biên nhận thể hiện phía bị đơn có vay nguyên đơn số tiền 120.000.000 đồng, thời hạn vay là 05 tháng, lãi suất thỏa thuận là 3%/ tháng, phía bị đơn có ký tên trong biên nhận nợ. Đến ngày 05/8/2021 thì phía bị đơn chỉ trả vốn cho nguyên đơn được 60.000.000 đồng thì ngưng. Tại buổi hòa giải tại UBND xã MĐĐ ngày 14/8/2023 phía bị đơn có ý kiến thống nhất trả số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng, phía bị đơn hứa 20 ngày sau khi hòa giải sẽ trả trước 20.000.000 đồng, còn số tiền 40.000.000 đồng còn lại thì mỗi tháng xin trả 3.000.000 đồng cho đến khi xong nợ nhưng phía nguyên đơn không đồng

ý. Qua đó cho thấy phía bị đơn thừa nhận có nợ phía nguyên đơn số tiền 60.000.000 đồng nhưng đến nay phía bị đơn không thực hiện trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ, gây thiệt thòi quyền lợi cho phía nguyên đơn. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ nhiều lần, thông báo thụ lý và các tài liệu chứng cứ cho bị đơn, đồng thời tổng đạt các văn bản tố tụng cho phía bị đơn theo quy định của pháp luật thông báo về việc nguyên đơn khởi kiện nhưng phía bị đơn vắng mặt không lý do và không cung cấp ý kiến lời khai đối với vụ kiện xem như phía bị đơn tự từ bỏ quyền bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Phía bị đơn đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn, tại phiên tòa phía nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số tiền còn nợ là 60.000.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật là có căn cứ và phù hợp theo quy định pháp luật nên hội đồng xét xử chấp nhận.

Tại phiên tòa phía nguyên đơn có ý kiến xin rút lại yêu cầu tính lãi suất chậm trả theo mức 1,5%/tháng trên phần nợ gốc 60.000.000 đồng (lãi tính từ ngày 05/8/2021 đến ngày xét xử). Xét thấy đây là sự tự nguyện của phía nguyên đơn phù hợp theo quy định của pháp luật nên hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí:

Anh Tiết L có trách nhiệm trả nợ cho chị Yến nên anh phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 227, 235, 243, 244, 266, 267 và 271 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các điều 463, 466, 470, 357 và 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim Y.

Buộc anh Tiết L có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị Kim Y số tiền nợ là 60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng).

- Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Kim Y về việc yêu cầu anh Tiết L trả phần tiền lãi suất chậm trả theo mức lãi 1,5%/tháng trên phần nợ 60.000.000 đồng (lãi tính từ ngày 05/8/2021 đến ngày 22/01/2024).

Kể từ ngày chị Y có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh L chậm thi hành đối với phần tiền nợ nêu trên thì còn phải chịu thêm tiền lãi suất theo mức lãi suất quy định tại điều 357, khoản 2 điều 468 của bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

* Về án phí:

+ Anh Tiết L phải chịu 3.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Kim Y số tiền 2.040.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0012974 ngày 09/10/2023 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Bè.

* Về quyền kháng cáo : Chị Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành bản án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Huyện Cái Bè;
- Chi cục THADS huyện Cái Bè;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN TRUNG TÍNH